

Bản án số: 116/2019/HS-ST

Ngày 28/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Xuân Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Sơn và bà Nguyễn Thị Vân Khánh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Nhật Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Xuân Long - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 112/2019/TLST-HS ngày 14/11/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/2019/QĐXXST-HS ngày 15/11/2019 đối với bị cáo:

Đàm Văn D, sinh ngày 15/6/1979 tại xã N, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn L, xã N, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đàm Văn H (sinh năm 1947) và bà Đoàn Thị L (sinh năm 1957); Có vợ: Phạm Thị H (sinh năm 1982), ly thân năm 2003; Có 1 con, sinh năm 2003; Hiện chung sống như vợ chồng với chị Phạm Thị D (sinh năm 1978), có 2 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 15/9/2019 đến ngày 18/9/2019 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thái Thụy. *(Có mặt)*

- Người làm chứng: Anh Bùi Ngọc C, sinh năm 1982; Địa chỉ: Số nhà A, Khu B, Thị trấn Đ, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Người chứng kiến:

+ Ông Đàm Duy T, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

+ Ông Phạm Xuân H, sinh năm 1953.

Địa chỉ: Thôn L, xã N, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

(Anh C, ông T, ông H đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 15/9/2019 Đàm Văn D đi xe ôm đến khu vực nghĩa trang liệt sỹ xã X mua của người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ 20 gói ma túy, loại

Heroine với giá 2.100.000 đồng. D cất vào trong người rồi đi xe ôm mang số ma túy mua được về nhà chia nhỏ 20 gói ma túy thành 23 gói ma túy cất giấu trong chiếc túi giả da màu đen treo trên tường đầu giường trong phòng ngủ của gia đình mục đích để sử dụng và bán kiếm lời.

Khoảng 11 giờ cùng ngày D đang ở nhà thì Bùi Ngọc C đến gặp và hỏi “Có không để cho em hai trăm”. D hiểu C muốn mua 200.000 đồng ma túy nên D bảo “có”, vào phòng ngủ lấy 02 gói ma túy đưa cho C và lấy 200.000 đồng cất vào túi quần đang mặc. Khi C nhận 02 gói ma túy từ D cho vào túi quần thì bị tổ công tác Công an huyện Thái Thụy phát hiện và bắt quả tang. Trước sự chứng kiến của chính quyền địa phương và ông Đàm Duy T, ông Phạm Xuân H, Công an huyện Thái Thụy đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Kiểm tra người D phát hiện và thu giữ trong túi quần bên phải, phía sau D đang mặc có 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, Dưng khai đó là tiền vừa bán 02 gói ma túy cho C (Niêm phong mẫu số A1); Kiểm tra người C phát hiện trong túi quần bên phải, phía trước C đang mặc có 02 gói đều được gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ, mở ra bên trong đều chứa chất bột màu trắng dạng cục, C khai đó là 02 gói ma túy, loại Heroine vừa mua của D với giá 200.000 đồng về để sử dụng (Niêm phong mẫu số A2). D tự giác giao nộp cho Công an 21 gói ma túy, loại Heroine D mua về cất giấu để bán kiếm lời (Niêm phong mẫu số A3). Khám xét khẩn cấp nơi ở của D, Cơ quan điều tra không phát hiện, thu giữ gì.

Kết luận giám định số 371/KLGD-PC09 ngày 17/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: *Vật chứng trong phong bì niêm phong mẫu số A2 là ma túy, loại Heroin có khối lượng 0,0319 gam; Vật chứng trong phong bì niêm phong mẫu số A3 là ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,5856 gam.* Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

Bản cáo trạng số 115/CT-VKSTT ngày 14/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố bị cáo Đàm Văn D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đàm Văn D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 50 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đàm Văn Dưng từ 02 (Hai) năm 03(Ba) tháng đến 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù giam. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi giám định. Tịch thu sung quỹ nhà nước 200.000 đồng. Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì và nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án

thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của các Cơ quan tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của anh Bùi Đức C, ông Đàm Duy T và ông Phạm Xuân H. Ngoài ra còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Thái Thụy lập hồi 11 giờ 20 phút ngày 15/9/2019; Biên bản khám xét ngày 15/9/2019; Các biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy lập; Kết luận giám định số 371/KLGD-PC09 ngày 17/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Đàm Văn D đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý chất gây nghiện của nhà nước, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương, gây bức xúc trong nhân dân, đi ngược lại với cuộc đấu tranh bài trừ tệ nạn ma túy của nhà nước. Heroine nói riêng và ma túy nói chung đã trở thành vấn nạn nhức nhối cho toàn xã hội, bản thân người sử dụng sẽ bị hủy hoại về sức khỏe, tinh thần bị rối loạn, giảm khả năng lao động, học tập, nhân cách bị tha hóa. Tệ nạn ma túy còn là mầm mống phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo là người trưởng thành, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết được tác hại rất lớn của ma túy, nhận thức được việc bán ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp đạo đức xã hội và pháp luật mua bán ma túy kiếm lời với lỗi cố ý trực tiếp. Việc đưa ra xét xử bị cáo là đúng quy định của pháp luật hình sự và cần phải áp dụng một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải

tạo, giáo dục, răn đe bị cáo và góp phần vào công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[5] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập thấp, không có tài sản riêng có giá trị do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: 0,0319 gam Heroine niêm phong mẫu số A2 hoàn lại sau giám định còn 0,0234 gam; 0,5856 gam Heroine niêm phong mẫu số A3 hoàn lại sau giám định còn 0,5710 gam là vật cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy; Số tiền 200.000 đồng thu của D là tiền bán ma túy mà có, cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Về nguồn gốc số ma túy: D khai là mua của một người nam giới khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ cũng như đặc điểm nhận dạng nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xử lý. Đối với người xe ôm chở D: D khai không biết người đàn ông đó và cũng không nói mục đích đi tìm mua ma túy nên không có căn cứ để điều tra, xác minh và xử lý.

[9] Anh Bùi Ngọc C có hành vi mua ma túy để sử dụng cho bản thân tuy nhiên chưa có tiền án tiền sự liên quan đến ma túy và khối lượng ma túy thu giữ không đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra đã xử lý hành chính là có căn cứ, đúng pháp luật.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, Điều 47, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Căn cứ vào Điều 106, 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Đàm Văn D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đàm Văn D 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù giam, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 15/9/2019.

2. Về xử lý vật chứng:

Các vật chứng hiện đang quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thái Thụy theo biên bản giao nhận ngày 15/11/2019 được xử lý như sau:

Tịch thu tiêu hủy 0,0234 gam Heroine và bao gói mẫu số A2 trong bao niêm phong số 371/KLGĐ.

Tịch thu tiêu hủy 0,5710 gam Heroine và bao gói mẫu số A3 trong bao niêm phong số 371/KLGĐ.

Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.
(Các tài sản đồ vật trên có đặc điểm ghi trong biên bản giao nhận vật chứng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thái Thụy ngày 15/11/2019).

3. Về án phí:

Bị cáo Đàm Văn D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 28/11/2019.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Thái Thụy;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- Công an huyện Thái Thụy;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đào Thị Xuân Quỳnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Thị Xuân Quỳnh